TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Sự ra đời và phát triển Tạp chí Duy Tâm Phật học (1935-1943)

ISSN: 2734-9195 14:59 27/04/2024

Tạp chí Duy Tâm Phật học từ khi ra đời đến khi đình bản tồn tại được 9 năm, từ năm 1935 đến năm 1943. Số đầu tiên ra mắt ngày 1/10/1935...

Tạp chí Duy Tâm Phật học từ khi ra đời đến khi đình bản tồn tại được 9 năm, từ năm 1935 đến năm 1943. Số đầu tiên ra mắt ngày 1/10/1935, được in tại nhà in De l'Union Nguyễn Văn Của, số thứ 2 cũng được in tại đây.

Tác giả: **Phan Thị Thảo Sương**, pháp danh: **Thích nữ Thiện Tánh** *Học viên Thạc sĩ Khóa V-Học viện PGVN tại Tp.HCM cơ sở 1*

Dẫn nhập

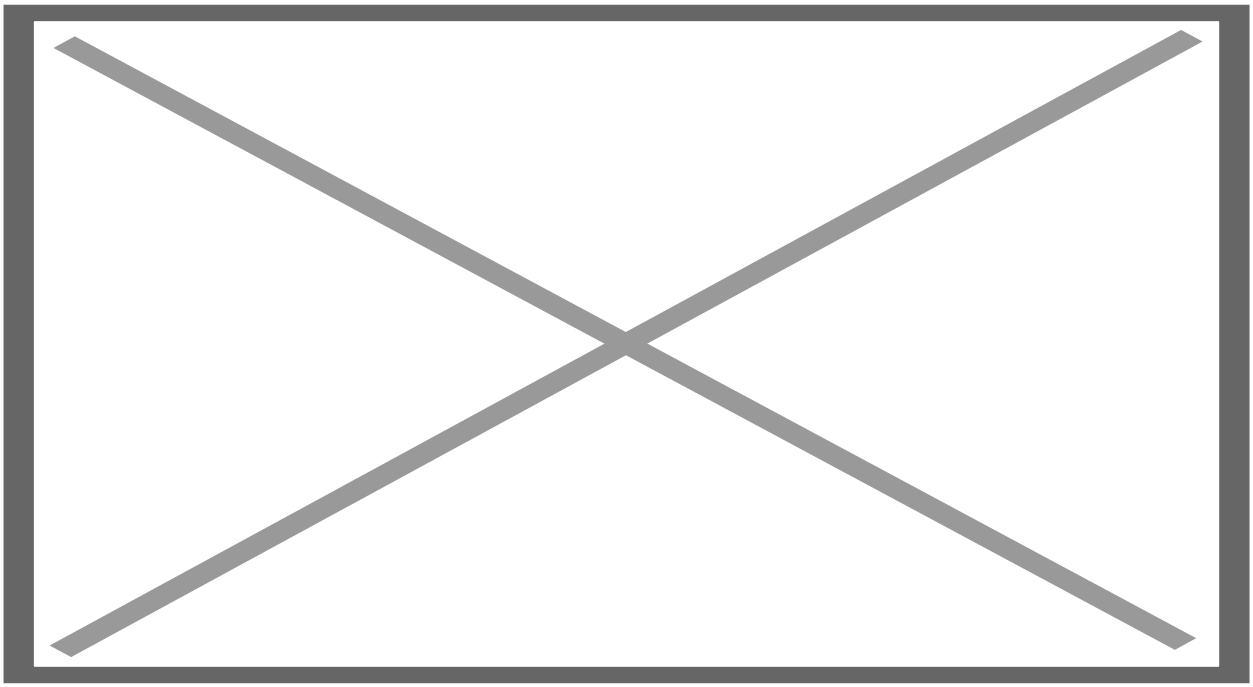
Báo chí tiếng Việt ra đời và phát triển trong lòng chế độ thuộc địa. Sự ra đời và phát triển của mỗi loại báo chí đều có những đặc điểm khác nhau do những điều kiện và hoàn cảnh xã hội cụ thể quy định. Báo chí Phật giáo Việt Nam xuất hiện từ trong phong trào chấn hưng Phật giáo Việt Nam và trở thành một phương tiện hoằng pháp hiệu quả.

Từ tập tạp chí đầu tiên của Phật giáo là Pháp Âm, xuất bản ngày 31 tháng 8 năm 1929, các tạp chí Phật học lần lượt ra đời, tiêu biểu như Từ Bi Âm, Viên Âm, Tiếng Chuông Sớm, Duy Tâm Phật học, Đuốc Tuệ, Tam Bảo tạp chí...Các tạp chí này đã trở thành cơ quan ngôn luận của các hội, là phương tiện để xiển dương, truyền bá chính pháp cho nhân dân thời bấy giờ.

Nếu Bắc kỳ có hai bộ tạp chí tiêu biểu là Đuốc Tuệ và Tiếng Chuông Sớm, Trung kỳ có Nguyệt san Viên Âm và Tam Bảo tạp chí thì ở Nam kỳ có Từ Bi Âm và Duy Tâm Phật học. Đây là hai bộ tạp chí có tiếng vang trong phong trào chấn hưng Phật giáo ở Nam kỳ. Nếu Từ Bi Âm là cơ quan ngôn luận của Hội Nam kỳ Nghiên cứu Phật học thì Duy Tâm Phật học chính là cơ quan ngôn luận của Hội Lưỡng

Xuyên Phật Học.

Duy Tâm Phật học ra đời đã góp phần thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động phật sự ở miền Nam, kêu gọi chấn hưng Phật giáo và thường lên tiếng kêu gọi thành lập Phật giáo Tổng hội để thống nhất tổ chức Phật giáo Việt Nam. Vậy Duy Tâm Phật học đã ra đời và trải qua những giai đoạn nào thì bài viết này sẽ làm rõ vấn đề đó.



1. Sự ra đời tạp chí Duy Tâm Phật học

Xuất phát từ nhận thức, đạo Phật suy vi là do tu sĩ "hư và dốt", vì vậy khi chủ trương chấn hưng Phật giáo, Hòa thượng đặc biệt coi trọng việc đào tạo tăng tài thông qua việc lập Thích học đường. Nam kỳ nghiên cứu Phật học hội khi thành lập có đề ra mục tiêu lập Thích học đường nhưng trên thực tế không thực hiện được. Chí nguyện đào tạo tăng tài không được thực hiện. Năm 1933, HT.Khánh Hòa từ bỏ Nam kỳ Nghiên cứu Phật học hội và tạp chí Từ Bi Âm.

Hòa thượng trở về chùa Long Hòa ở Trà Vinh, cùng với HT.Huệ Quang, Khánh Anh và Pháp Hải tổ chức một Phật học đường lấy tên là Liên đoàn Phật học xã, thu nhận năm mươi học tăng. Khóa đầu mở tại chùa Long Hòa, các khóa sau mở tại chùa Thiên Phước ở Trà Ôn và chùa Viên Giác ở Bến Tre. Nhưng vì thiếu tài chính cho nên lớp Phật học này không duy trì được bao lâu.

Không từ bỏ chí nguyện đào tạo tăng tài, hoằng dương chính pháp, HT.Khánh Hòa tiếp tục thành lập hội Lưỡng Xuyên Phật học tại Trà Vinh cùng với sự cộng tác của một số cư sĩ có đạo tâm như: Nguyễn Văn Khỏe, Trần Văn Giác, Phạm

Văn Liêu, Huỳnh Thái Cửu, Ngô Trung Tín và Phạm Văn Luông.

Sau khi hội Lưỡng Xuyên Phật học thành lập vào ngày 13/8/1934 thì cuối năm đó Phật học đường Lưỡng Xuyên cũng khai giảng khóa đầu tiên giảng dạy cho các học tăng. Ngày 5/7/1935, Toàn quyền Đông Pháp Réne Robin ký nghị định số N604-S cho phép hội Lưỡng Xuyên Phật học xuất bản Duy Tâm Phật học.

Trong nghị định có đoạn viết: ông Nguyễn Văn Ân (tự Huệ Quang) trụ trì chùa Long Hòa (Hưng Hòa, Trà Vinh) được phép xuất bản một tờ tạp chí bằng tiếng An Nam để phổ biến tư tưởng giáo lí Phật giáo ở miền Nam có tên là Duy Tâm Phật học.

Quyết định sẽ bị thu hồi trong những trường hợp sau: 1/Các thành viên làm trái pháp luật; 2/Sau ba tháng kể từ ngày ký quyết định nhưng không xuất bản được; 3/Trong ba tháng liên tiếp không ấn hành được số nào[1].

Tháng 10/1935, hội cho ra mắt tạp chí Duy Tâm Phật học, làm cơ quan ngôn luận của Hội Lưỡng Xuyên Phật học.Duy Tâm Phật học ra đời với mục đích là:

"Đem giáo lí cao thượng của Phật đà mà bày tỏ cho những người học Phật biết được cái mục đích học Phật của mình... để cứu rỗi cái đời đảo điên thống khổ, cái tri thức lu mờ, sửa đổi hết thảy những phong tục xấu xa, kiểu chánh các điều thành kiến dở dang của xã hội, mưu sao cho nhân loại yên vui, cõi đời bình tĩnh, từ chốn quê mùa đến nơi khai hóa được biết đến giáo lý huyền diệu cao siêu của Phật pháp"[2].

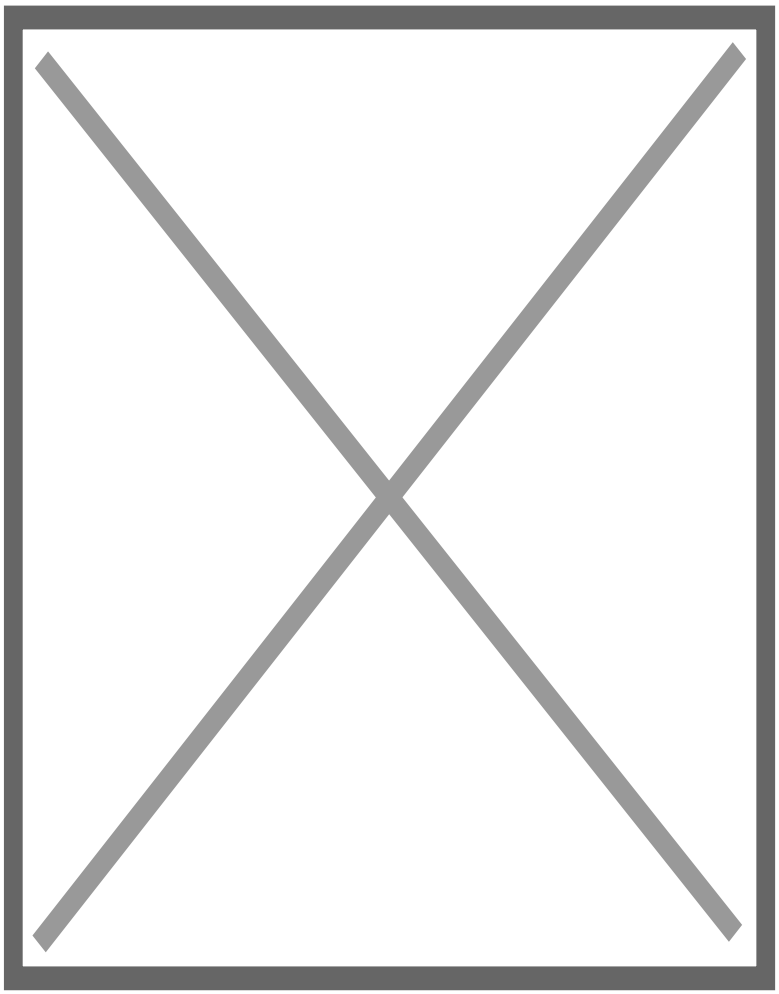
2. Quá trình phát triển của Tạp chí Duy Tâm Phật học

Duy Tâm Phật học từ khi ra đời đến khi đình bản tồn tại được 9 năm, từ năm 1935 đến năm 1943. Số đầu tiên ra mắt ngày 1/10/1935, được in tại nhà in De l'Union Nguyễn Văn Của, số thứ 2 cũng được in tại đây. Đến số thứ 3 thì được in tại Đức Lưu Phương, số 158, đường d'Espagne, Sài Gòn.

Giá báo trọn năm là 2$00, sáu tháng là 1$10, mỗi số là 0$20. Ban đầu mỗi kỳ in 3000 cuốn, tới ngày 1/11/1936 giảm xuống còn 2.500 cuốn, đến năm 1939 còn 2000.

Duy Tâm Phật học phát hành rộng rãi với đại lý ở 19 tỉnh trong nước, 2 tỉnh ở Campuchia và 1 tỉnh ở Lào. Trụ sở được đặt tại chùa Long Phước, Trà Vinh do Huệ Quang làm chủ nhiệm và bác sĩ Nguyễn Văn Khỏe quản lý, chứng minh cho tạp chí là HT. Từ Phong và HT. Khánh Hòa. Qua quá trình tìm hiểu và nghiên

cứu, quá trình phát triển của Duy Tâm Phật học có thể chia thành ba giai đoạn như sau:



a. Giai đoạn từ 1935-1937

Giai đoạn này báo ra đều đặn mỗi tháng 1 số, số lượng bài viết dồi dào và phong phú, mỗi số dao động từ khoảng 50-70 trang.

Trên trang bìa của mỗi số gồm các thông tin như năm xuất bản, số báo, tên báo viết to, đậm, đặt ở giữa, bên dưới là giá báo, tên chủ nhiệm và quản lý báo, tên tòa soạn.

Bìa báo số đầu tiên, dưới tên báo có thêm hàng chữ “Tạp chí của hội “Lưỡng Xuyên Phật Học” tạm xuất bản mỗi tháng một kỳ, tòa soạn tại hội quán chùa Long Phước (Trà Vinh), bài vở xin gửi cho chủ nhiệm thơ và mandat để tên quản lý”, và đây cũng là số duy nhất có hàng chữ này. Bìa báo từ số đầu tiên đến số 12 được thiết kế trong khung viền hình chữ nhật đứng, tên báo được in bằng chữ Hán và chữ Quốc ngữ to đậm trong hình tròn có họa tiết hoa sen. Giá báo trọn năm là 2$00, sáu tháng là 1$10, một số là 0$20.

Tuy nhiên, từ số 13 (1936) trở đi, bìa báo có sự thay đổi về hình thức trang trí lẫn tên báo. Cụ thể là năm xuất bản và số báo không còn đặt ở trên cùng nữa mà đặt xuống dưới cùng. Tên báo trước đây là Duy Tâm Phật học thì ở số 13 đổi thành Tạp chí Duy Tâm Phật học, khung viền bên ngoài, họa tiết hoa sen cũng không còn. Bên dưới không còn để tên chủ nhiệm và quản lý, cũng không còn in giá báo nữa. Tổng cộng giai đoạn này xuất bản được 27 số.

Số lượng bài viết ổn định, hình thức đẹp mắt, bài viết phong phú. Tác giả tham gia viết bài gồm cả tu sĩ và cư sĩ, tiêu biểu như: HT.Khánh Anh, HT.Huệ Quang, Mật Thể, Tâm Điền, Sư cô Diệu Hường, Phạm Chơn Trí, Khánh Hòa, Huệ Giải, Trần Huỳnh, Ngô Trung Tín, Phong Niên Ngọc, Trần Chánh Nghĩa, Cố Đạo Trân, Ấn Tịnh, Như Trung, Khánh Vân, Trường Tố, Lưu Thủy, Kiểu Chánh, Chí Thiện...

b. Giai đoạn từ 1938-1941

Giai đoạn này có rất nhiều sự thay đổi về hình thức lẫn nội dung.

Về trang bìa, chỉ có số 28 và 29 là bìa báo còn giống như trước. Đến số 30 (1938) trở về sau, bìa báo thay đổi liên tục. Năm xuất bản lại được đưa lên trên cùng nhưng số báo thì vẫn ở dưới cùng, nằm giữa tên tòa soạn và định kỳ xuất bản. Tên báo nằm một phần ở trên, còn phần dưới là hình ảnh “Thích học đường Hội Lưỡng Xuyên Phật học-Trà Vinh”. Các số từ 31 đến 34 hình thức trang bìa tương tự như số 30 nhưng hình ảnh bên dưới là “Ảnh Chư sơn nhóm Đại Hội Lưỡng Xuyên năm thứ III”.

Năm 1939, số đầu tiên của năm này tên báo chỉ còn hai chữ Duy Tâm ở chính giữa, dưới cùng là tòa soạn và số báo. Đến số 36, dưới tên báo là “Ảnh vua Xiêm và thủ tướng với hoàng thân quốc thích tặng ca sa, tích trượng trong khi lễ quốc khánh cữ vị hòa thượng annam này làm Tăng cang”.

Từ số 37 đến số 39, số báo nằm ở vị trí phía dưới tên báo, dưới số báo đổi thành ảnh đức Phật ngồi thiền dưới gốc cây. Đến năm 1940, bìa báo tiếp tục thay đổi. Bìa báo số 40, góc trái trên cùng trang bìa là chữ “Phật học nguyệt san”, dưới đó là số báo, tiếp tục là tên báo vẫn là hai chữ Duy Tâm nhưng đổi font chữ cầu kỳ hơn theo hướng xéo từ góc trái phía dưới lên. Năm xuất bản cũng nằm nghiêng theo tên báo, dưới cùng là tên tòa soạn.

Từ số 41 đến số 43, bìa báo gộp chung với mục lục của số báo. Trên cùng là năm xuất bản, tên báo lại đổi thành tạp chí Duy Tâm, dưới tên là số báo, dưới số báo là tên tòa soạn. Một nửa còn lại là phần mục lục. Cuối trang bìa ở các số này lại có thêm tên chủ nhiệm và quản lý.

Về số lượng bài viết và số trang, giai đoạn này chỉ còn 16 số, ít hơn ba năm đầu gần một nửa, số trang của mỗi số cũng giảm hơn nhiều so với giai đoạn trước, càng về sau càng giảm chỉ còn 31 trang (kể cả trang bìa).

Nhìn chung, Duy Tâm Phật học năm 1938, báo xuất bản được 7 số. Đến năm 1939, giảm xuống còn 5 số. Năm 1940, giảm còn 3 số. Đến năm 1941, chỉ còn ra được 1 số.

Như vậy, tạp chí Duy Tâm Phật học ở giai đoạn này thay đổi rất nhiều về hình thức trang bìa, cũng như suy giảm số lượng bài viết ở mỗi số, mục Kinh luật diễn nghĩa thì số có số không, các mục cũng chuyển biến thất thường. Lượng tác giả đóng góp cho báo không còn nhiều như giai đoạn đầu, số trang của các bài viết cũng không còn nhiều và ổn định như trước.

c. Giai đoạn 1942-1943

Giai đoạn này có thể nói là vô cùng khó khăn đối với tạp chí Duy Tâm Phật học. Vấn đề thiếu hụt tài chính, không đủ giấy in, đội ngũ biên soạn đóng góp cho tạp chí không còn nhiều, khiến cho lượng bài viết không còn phong phú và đa dạng như trước. Cụ thể, năm 1942, tạp chí xuất bản được 5 số. Tuy nhiên, giai đoạn này bắt đầu xuất bản số kép, cụ thể là số 47-48. Trang bìa số 44 cũng giống như số 41 đến số 43, số trang chỉ còn 31 trang (kể cả trang bìa), chỉ còn có 4 mục.

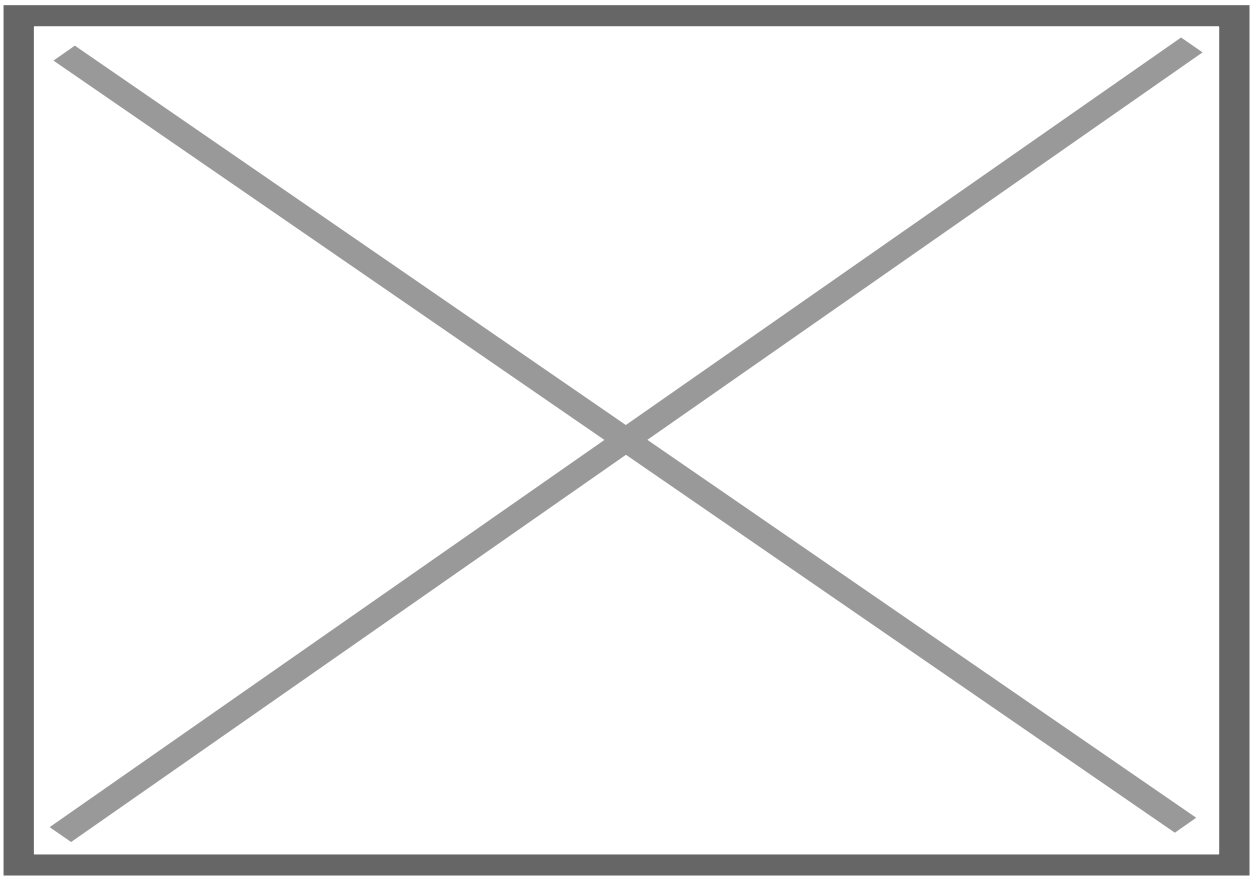
Đến số 47-48, trang bìa lại thay đổi, trên cùng góc trái là số báo, phía phải là năm xuất bản, tên báo lại đổi thành Duy-Tam (không có dấu), dưới tên báo là ảnh đức Phật ngồi trên tòa sen, dưới cùng là tên chủ nhiệm, quản lý và tòa soạn. Hai số này tuy là số kép nhưng chỉ được 66 trang (kể cả trang bìa) nhưng phần nội dung chỉ còn một bài “Phổ cáo” của Duy Tâm, còn lại là dịch kinh Tăng nhứt A Hàm của Trần Huỳnh.

Đến năm 1943, Duy Tâm tiếp tục xuất bản số kép 49-50, giảm xuống còn 32 trang cho cả hai số (kể cả trang bìa) và số 51-52 có 33 trang (kể cả trang bìa). Trang bìa của hai số kép này giống nhau nhưng đã thay đổi, không còn giống số 47-48 nữa. Cụ thể, góc trái trên cùng là số báo, phía phải là năm xuất bản.

Tên báo lại thay đổi thành Duy-Tâm (có dấu), phía dưới tên báo là “Phật học tạp chí”, dưới “Phật học tạp chí” là hàng chữ tiếng Pháp “Autorisé par Arrêté du 5 Juillet 1935 de M. Gouverneur Général de l’Indochine N° 604 S”, dưới hàng chữ này là hình ảnh đức Phật ngồi thiền kiết ấn rất nhỏ, dưới hình ảnh đức Phật là tên tòa soạn in hoa to hơn những số khác, không còn nằm cùng hàng với tên chủ nhiệm và quản lý báo dưới cùng.

Tạp chí xuất bản đến số kép 53-54, ngày 6/7/1943 thì Duy Tâm đình bản vì thiếu giấy in và bài vở cộng tác. Trong Duy Tâm Phật học, Hội Lưỡng Xuyên cũng đã nói đến những khó khăn mà Duy Tâm gặp phải như sau:

"Trên lịch trình nghiên cứu và hoằng pháp, nay Duy Tâm đã bước lên năm thứ tư, ngẫm lại cảnh ngộ xưa riêng phần nó tự biết cũng không sao tránh khỏi đôi phần nghĩa trong cơ hội bi quan và lạc quan. Mặc dù bài vở kém sút, tài chính hiếm hoi, phát hành bê trễ mà Duy Tâm cố gắng nghị lực kiên nhẫn để theo đuổi mục đích, với bao trở lực khác cũng không sá đến dẫu các đồng nghiệp tưởng cũng không khỏi bi quan ấy"[3].



3. Nội dung Tạp chí Duy Tâm Phật học

Tạp chí Duy Tâm Phật học gồm các yếu mục: Biện minh (từ số 4 trở đi là Thông luận), Diễn đàn, Chư kinh diễn nghĩa, Khai thị pháp môn, Phật học nghiên cứu, Phật học thông tín, Đáp kí, Phật hóa hữu duyên, Sự tích, Pháp uyển (từ số 8 trở đi là Văn uyển), Từ khảo, Bản kê phương danh độc giả.

Tuy nhiên các mục này không cố định ở các số mà được điều chỉnh theo từng số. Cụ thể, số đầu tiên có 10 mục, số thứ 2 cũng 10 mục nhưng vị trí của các mục không cố định một chỗ mà có thể thay đổi lên xuống. Số đầu tiên có mục Pháp uyển nhưng không có mục Bản kê phương danh độc giả, số thứ 2 lại có

Bản kê nhưng lại không có mục Pháp uyển.

Mục Biện minh: Từ số 4 trở về sau đổi thành mục Thông luận.

Mục này giải thích và luận bàn những vấn đề về duy tâm, duy tâm với khoa học, giáo lý và cách thức tu tập cho đúng chính pháp. Mục này xuất hiện tương đối đều đặn ở các số từ số đầu tiên đến số 39 (trừ những số 13, 32, 35,37). Từ số 40 trở đi không thấy có mục này nữa, cho đến số kép 51-52 thì xuất hiện trở lại nhưng chỉ có 1 bài "Cảnh già lam" của Thái Không.

Mục Diễn đàn: Mục này xuất hiện đều đặn từ số đầu tiên đến số 22. Các số không có mục này là: số 23, 25, 26, 27, 28, 33, 35, 36, 39, 40, 42, 44, 47-48, 49-50, 51-52. Chủ yếu đăng tải những bài giảng về Phật pháp của các sư cụ. Bên cạnh đó còn có các bài giảng, bài viết về giáo lý, cách thức tu tập cho đúng chính pháp với sự đóng góp của các cư sĩ.

Mục Chư kinh luật diễn nghĩa: Mục này ở số đầu tiên là Chư kinh giảng nghĩa, vì các số này chỉ giảng nghĩa về kinh.

Mục Phật học thông tín: Thông tin về các hoạt động của hội, hiện trạng Phật giáo lúc bấy giờ, luận đàm những vấn đề liên quan tới Phật giáo. Đến số 41, 42 (1940), 44 (1942) mục này đổi tên thành Tin tức trong hội.

Mục Khai thị pháp môn: Mục này đăng tải những bài viết về Phật học giúp cho người đọc hiểu sâu và sáng tỏ về các vấn đề thắc mắc đối với giáo lý Phật giáo đúng như tên mục "khai thị".

Mục Phật học nghiên cứu: Mục này nghiên cứu, giải thích về giáo lý Phật giáo, lịch sử Phật giáo, những vấn đề về Phật học cần nghiên cứu và bác bỏ những quan điểm sai lầm về Phật giáo.

Mục Đáp ký: Mục này bắt đầu từ số 2 (1935), chuyên trả lời những bức thư, những ý kiến liên quan đến giáo lý Phật giáo và hội Lưỡng Xuyên. Mục này xuất hiện không đều đặn.

Mục Phật hóa hữu duyên: Mục này chỉ xuất hiện ở ba số đầu tiên, đăng tải câu chuyện đức Phật "Độ người bỏn sẻn", Tám Bồ Đề, số 1, 2, 3 (1935).

Mục Sự tích: Thường đăng tải những sự tích trong Phật giáo.

Mục Pháp uyển: Từ số 8 trở đi đổi thành Văn uyển. Chủ yếu đăng tải những bài thơ thiền, chúc tụng, họa vận, điếu văn, tống văn của các tác giả cả tu sĩ lẫn cư sĩ.

Mục Từ khảo: Giải thích những thuật ngữ Phật giáo từ Hán văn sang Quốc ngữ như: A Di Đà, A-la-hán, Ba-la-mật, Bồ-tát, Bát chính đạo, Duyên-giác, đệ nhất nghĩa, luân hồi, lục độ...

Mục Bản kê phương danh độc giả: Mục này liệt kê danh sách những vị độc giả gửi thơ và mandat trả tiền đồng niên Duy Tâm, mục này có mặt ở các số từ số 2 đến số 43 (Trừ số 10 và 19 không có mục này). Số 32 và 33 (1938) là mục Bản thu chi.

Kết luận

Trong 9 năm tồn tại và phát triển, Duy Tâm Phật học đã trải qua bao thăng trầm với nhiều nguyên do. Nhưng những vị lãnh đạo, chủ trương chấn hưng Phật giáo đã dùng hết sức lực và trí lực để giúp Duy Tâm Phật học duy trì và phát triển.

Như tên của mình, Duy Tâm Phật học là tờ báo hướng đến những tư tưởng có tính căn bản của đạo Phật, cải chính những quan điểm sai lầm để phật tử có cái nhìn đúng đắn trong lối sống tu học và sinh hoạt. Chính nhờ đó mà tạp chí Duy Tâm Phật học có tiếng vang lớn đối với phong trào chấn hưng Phật giáo Nam kỳ thời bấy giờ.

Tác giả: **Phan Thị Thảo Sương**, pháp danh: **Thích nữ Thiện Tánh** *Học viên Thạc sĩ Khóa V-Học viện PGVN tại Tp.HCM cơ sở 1* ***

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Việt Chước (1974), Lược sử báo chí Việt Nam, Nxb. Nam Sơn, Sài Gòn.

2. Thích Thiện Hoa (1970), 50 năm chấn hưng Phật giáo Việt Nam, Nxb. Sài Gòn.

3. Đỗ Quang Hưng (chủ biên) (2000), Lịch sử báo chí Việt Nam 1865-1945, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.

4. Nguyễn Lang (2000), Việt Nam Phật giáo sử luận, Tập III, Chương XXVII, Nxb. Văn học, Hà Nội.

5. Dương Thanh Mừng (2020), “Qúa trình vận động chấn hưng Phật giáo tại miền Nam”, Phật giáo vùng Nam bộ trong thế kỷ XX, Nxb. Hồng Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

6. Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên) (2016), Tiến trình lịch sử Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

7. Huỳnh Văn Tòng (1973), Lịch sử báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1930, Nxb. Trí Đăng, Sài Gòn.

8. Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam (2017), “Hòa Thượng Khánh Hòa và phong trào Chấn hưng Phật giáo ở Việt Nam”, Kỷ yếu hội thảo khoa học, TP. Hồ Chí Minh.

9. Viện Nghiên cứu tôn giáo (2017), “Hòa thượng Khánh Hòa với phong trào Chấn hưng Phật giáo ở Việt Nam và truyền thống Bến Tre”, Kỷ yếu hội thảo khoa học, Bến Tre.

10. "Le Gouverneur general de l'Indochine Commandeur de la légion d'Honneur" (1935), Duy Tâm Phật Học, số 1, tr. 1.

11. Hội Lưỡng Xuyên Phật học (1935), “Biện minh chí hướng Duy Tâm Phật học”, Duy Tâm Phật học, số 1, tr. 4-5.

12. Hội Lưỡng Xuyên Phật học (1942), “Bi quan, lạc quan”, Duy Tâm Phật học, số 44, tr. 281-284.

13. Hội Lưỡng Xuyên Phật học (1935), “Biện minh chí hướng Duy Tâm Phật học”, Duy Tâm Phật học, số 1, tr. 4-5.

14. Duy Tâm (1935), “Chủ nghĩa mục đích của Duy Tâm- Duy Tâm cũng kêu là Duy thức”, Duy Tâm Phật học, số 1, tr. 8-11.

CHÚ THÍCH:

[1]"Le Gouverneur general de l'Indochine Commandeur de la légion d'Honneur" (1935), Duy Tâm Phật Học, số 1, tr. 1.

[2] Hội Lưỡng Xuyên Phật học (1935), “Biện minh chí hướng Duy Tâm Phật học”, Duy Tâm Phật học, số 1, tr. 4-5.

[3] Hội Lưỡng Xuyên Phật học (1942), “Bi quan, lạc quan”, Duy Tâm Phật học, số 44, tr. 281-284.